

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH A
TỈNH HẬU GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2023/HS-ST
Ngày: 07 – 7 – 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH A, TỈNH HẬU GIANG**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thành Đô.

- Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Văn Thành.

2. Bà Trần Thị Kim Thắm.

- Thư ký phiên tòa: Ông Huỳnh Tuấn Vũ - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A tham gia phiên tòa: Ông Trần Hoàng Panal - Kiểm sát viên.

Ngày 07 tháng 7 năm 2023, tại Hội trường Ủy ban nhân dân xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 29/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2023/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 6 năm 2023, đối với bị cáo:

Phan Văn B; tên gọi khác: Không; sinh ngày 01/01/1989 tại huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Nơi cư trú: Ấp Thạnh P, xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phan Văn T, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm 1962; bị cáo khai tại phiên tòa sống chung như vợ chồng với chị Trần Thị Ngọc L, sinh năm 1997 và có 02 người con, lớn sinh năm 2015, nhỏ sinh năm 2019; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 10/12/2020 Phan Văn B bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 25/01/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Hiện tại đã được xóa tiền án. Ngoài ra ngày 15/3/2023 bị cáo còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công

an huyện Châu Thành A ra Quyết định khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản do liên quan đến một vụ án khác trên địa bàn huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 20/02/2023 đến ngày 26/02/2023 chuyển sang tạm giam đến nay; bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. Bà Đặng Thị Thanh H, sinh năm: 1966. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp Thạnh P, xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

2. Bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm: 1982. Vắng mặt.

Địa chỉ: Ấp Tân A, thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

3. Bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1962. Có mặt.

Địa chỉ: Ấp Thạnh P, xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 20/02/2023, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về TTXH Công an huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang kết hợp Công an thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang tiến hành kiểm tra và lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Phan Văn B, sinh năm 1989, nơi cư trú: ấp Phú Thạnh, xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang về hành vi Tàng trữ trái phép chất ma túy tại quán cà phê Khánh N tọa lạc tại Ấp Tân A, thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang. Tang vật tạm giữ gồm: Một bịch nylon trong suốt được dán kín, bên trong có chứa một cục chất rắn màu trắng (nghỉ là ma túy) và chín gói thuốc lá trong gói thuốc lá nhãn hiệu JET dưới nền xi măng tại vị trí Phan Văn B đang nằm võng; Một lưỡi lam đã qua sử dụng; Một xe mô tô, biển kiểm soát 52Y3-1310 (xe do Phan Văn B mua cũ lại chưa làm giấy chứng nhận chủ sở hữu), một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu bạc và một quạt gas màu xanh trong túi quần phía trước, bên phải Phan Văn B đang mặc.

Quá trình điều tra xác định: Vào khoảng 08 giờ ngày 20/02/2023, bị cáo Phan Văn B điều khiển xe mô tô, biển kiểm soát 52Y3-1310 chạy từ nhà tại xã Tân Phú T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang đến địa bàn huyện Bình Minh,

tỉnh Vĩnh Long mua 200.000 đồng ma túy, loại Heroine của một thanh niên lạ mặt (không xác định được nhân thân) về sử dụng cho bản thân. Sau khi mua được ma túy, bị cáo B điều khiển xe chạy về quán cà phê Khánh N để uống nước và sử dụng ma túy. Khi vào quán, bị cáo B dùng lưỡi lam cắt một cục ma túy nhỏ để trên tờ giấy bạc, cục ma túy còn lại bị cáo B để trong bịch nylon trong suốt được dán kín. Sau đó, bị cáo B vào nhà vệ sinh trong quán sử dụng ma túy. Sau khi sử dụng xong, bị cáo B đi ra văng nằm nghỉ thì lực lượng Công an vào kiểm tra phát hiện nên tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo Phan Văn B. Quá trình điều tra, bị cáo Phan Văn B thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội.

Tại Kết luận giám định số: 112/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng chứa trong một bịch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,13603 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất.

Vật chứng của vụ án: Một phong bì niêm phong số 112/2023 ngày 24/02/2023 bên ngoài có dấu hình tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang; Một xe mô tô, biển kiểm soát 52Y3-1310 màu bạc đen đã qua sử dụng; Một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu bạc đã qua sử dụng; Một quạt gas màu xanh, một lưỡi lam đã qua sử dụng; Một gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong có chín điếu thuốc lá và một tờ giấy bạc. Tất cả đang tạm giữ theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số: 30/CT-VKS-HCTA ngày 22/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A đã truy tố bị cáo Phan Văn B về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố. Bị cáo trình bày có ông ngoại là người có công cách mạng nhưng không cung cấp được chứng cứ chứng minh. Về vật chứng tạm giữ bị cáo yêu cầu xử lý theo quy định của pháp luật.

Bà Nguyễn Thị N yêu cầu được nhận lại một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu bạc đã qua sử dụng.

Bà Đặng Thị Thanh H không có yêu cầu gì trong vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A vẫn giữ nguyên cáo trạng truy tố đối với bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Sau khi phân tích tính chất và mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phan Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” đề nghị áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Phan Văn B từ 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 20/02/2023.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo không có thu nhập ổn định nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 112/2023 ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương Loan (người chứng kiến) và Phan Thanh Ngân – Cơ quan điều tra, một quẹt gas màu xanh, một lưỡi lam đã qua sử dụng, một gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong có chín điếu thuốc lá và một tờ giấy bạc.

Đề nghị tịch thu sung quỹ nhà nước một xe mô tô, biển kiểm soát 52Y3-1310 màu bạc đen đã qua sử dụng.

Đề nghị trả lại cho bà Nguyễn Thị N một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu bạc đã qua sử dụng.

Án phí hình sự sơ thẩm: Đề nghị buộc bị cáo phải chịu theo quy định.

Bị cáo Phan Văn B nói lời nói sau cùng: Bị cáo rất ăn năn hối hận nên xin Hội đồng xem xét, giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm trở về với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Châu Thành A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại

phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thùy T vắng mặt không có lý do. Sự vắng mặt của bà Trang không làm ảnh hưởng đến đường lối giải quyết vụ án. Vì vậy Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự xét xử vắng mặt đối với bà Trang.

[2] Về nội dung giải quyết vụ án:

[2.1] Về hành vi phạm tội: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, biên bản hỏi cung bị can, biên bản niêm phong, kết luận giám định cùng những tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận như sau:

Vào lúc 10 giờ 45 phút ngày 20/02/2023, tại quán cà phê Khánh N tọa lạc tại Ấp Tân A, thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang, bị cáo Phan Văn B bị lực lượng Công an bắt quả tang khi đang tàng trữ trái phép chất ma túy. Tại Kết luận giám định số: 112/KL-KTHS ngày 24/02/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang kết luận: “Mẫu chất bột màu trắng chứa trong một bìch nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,13603 gam, loại Heroine (Heroin), có tên khoa học là Diacetylmorphine, được quy định tại Bộ luật Hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) và Nghị định số 57/2022/NĐ-CP ngày 25/8/2022 của Chính phủ quy định các danh mục chất ma túy và tiền chất. Bị cáo thừa nhận số ma túy trên là của bị cáo mua về để sử dụng. Bị cáo đã thành niên, có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo nhận thức được hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm chính sách độc quyền của Nhà nước về quản lý chất ma túy nhưng bị cáo vẫn cố ý tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng không nhằm mục đích mua bán nên đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang truy tố bị cáo theo tội danh và điều khoản như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng quy định của pháp luật.

[2.2] Quyết định hình phạt:

Về tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, làm mất an ninh trật tự tại địa phương và nguy cơ phát sinh nhiều tệ nạn xã hội khác. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc đối với bị cáo, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện nhằm có tác dụng giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, đồng thời nhằm răn đe và phòng ngừa tội phạm chung trong xã hội.

Về nhân thân: Ngày 10/12/2020 bị cáo bị Tòa án nhân dân thành phố Đồng Xoài, tỉnh Bình Phước xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, ngày 25/01/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt. Hiện tại đã được xóa tiền án. Ngoài ra ngày 15/3/2023 bị cáo còn bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A ra Quyết định khởi tố bị can về hành vi Trộm cắp tài sản do liên quan đến một vụ án khác trên địa bàn huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang nên bị cáo bị xem là có nhân thân xấu.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Đối với lời khai của bị cáo tại phiên tòa là có ông ngoại là người có công cách mạng. Tuy nhiên bị cáo không cung cấp được chứng cứ chứng minh nên không có cơ sở để xem xét tình tiết giảm nhẹ này cho bị cáo.

Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự quy định “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản”, do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập ổn định và không có tài sản, điều kiện kinh tế còn khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[2.3] Đối với người thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo Phan Văn B ở Chợ Bà thuộc thị xã Bình Minh, tỉnh Vĩnh Long nhưng bị cáo không nhớ rõ họ tên và địa chỉ cụ thể. Do đó Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Châu

Thành A không thể xác minh làm việc được với người thanh niên này. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Châu Thành A sẽ tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào có đủ cơ sở chứng cứ sẽ xử lý sau.

[2.4] Đối với bà Lê Thị Thùy T, sinh năm 1982, đăng ký thường trú: Ấp Tân A, thị trấn Cái T, huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang là chủ quán cà phê Khánh N không biết bị cáo sử dụng địa điểm để sử dụng và tàng trữ trái phép chất ma túy tại quán nên không đề cập xử lý trách nhiệm đối với bà Trang.

[2.5] Về trách nhiệm dân sự: Không ai có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét giải quyết.

[2.6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ theo quy định tại Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự, Điều 47 Bộ luật Hình sự.

Đối với mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 112/2023 ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương Loan (người chứng kiến) và Phan Thanh Ngân – Cơ quan điều tra là vật cấm tàng trữ, lưu hành nên tịch thu, tiêu hủy.

Đối với một quẹt gas màu xanh, một lưỡi lam đã qua sử dụng, một gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong có chín điếu thuốc lá và một tờ giấy bạc là công cụ dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy không có giá trị hoặc không sử dụng được nên tịch thu, tiêu hủy;

Đối với một xe mô tô, biển kiểm soát 52Y3-1310 màu bạc đen đã qua sử dụng là phương tiện đi mua ma túy đem về sử dụng thì bị Công an bắt quả tang, do đó cần tịch thu sung quỹ nhà nước.

Đối với một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu bạc đã qua sử dụng là của bà Nguyễn Thị N, bị cáo không có điện thoại sử dụng nên bà Năm cho bị cáo mượn vào đầu năm 2023 để sử dụng. Việc bị cáo sử dụng điện thoại của bà Năm bị bắt vào ngày 20/02/2023 do tàng trữ trái phép chất ma túy bà Năm không biết. Do đó, Hội đồng xét xử trả lại cho chủ sở hữu.

[2.7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) theo quy định tại Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[2.8] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331 Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Xét yêu cầu của bà Nguyễn Thị N là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

[4] Xét quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành A, tỉnh Hậu Giang là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Phan Văn B phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phan Văn B 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày tạm giữ 20/02/2023. Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày kể từ ngày 07/7/2023 để đảm bảo việc thi hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo Phan Văn B.

2. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy mẫu tinh thể trong suốt còn lại sau giám định chứa trong 01 phong bì niêm phong số: 112/2023 ngày 24/02/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hậu Giang và chữ ký ghi tên Đặng Thị Phương Loan (người chứng kiến) và Phan Thanh Ngân – Cơ quan điều tra, một quạt gas màu xanh, một lưới lam đã qua sử dụng, một gói thuốc lá nhãn hiệu Jet, bên trong có chín điếu thuốc lá và một tờ giấy bạc.

Tịch thu sung quỹ nhà nước một xe mô tô, biển kiểm soát 52Y3-1310 màu bạc đen đã qua sử dụng.

Trả lại cho bà Nguyễn Thị N một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu bạc đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn,

giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Phan Văn B phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo Phan Văn B có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị N, bà Đặng Thị Thanh H có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án bà Nguyễn Thị Thùy T có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hậu Giang;
- Sở tư pháp tỉnh Hậu Giang;
- VKSND huyện Châu Thành A;
- VKSND tỉnh Hậu Giang;
- Chi cục THADS huyện Châu Thành A;
- Đội CSTHHS và HTTP Công an huyện Châu Thành A;
- Đội CSĐTTP về TTXH Công an huyện Châu Thành A;
- Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thành Đô